TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC - HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ

Khu vực 10, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 30/ 06/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103 /2025/TLST-HNGĐ ngày 25/ 06/ 2025 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Anh Nguyễn Ngọc B**, sinh ngày 07/ 07/ 1978.

HKTT và chỗ ở: Thôn R, xã Kiều Ph, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001078046027; cấp ngày: 10/07/2021.

Người yêu cầu: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh ngày 12/ 06/ 1979.

HKTT và chỗ ở: Thôn Đình Kh, xã Đồng L (Trung L cũ), huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cước công dân số: 042179006419; cấp ngày 30/06/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung L, huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh ngày 07/12/2023. Sau khi kết hôn thời gian vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp, không có con chung dẫn đến tình cảm vợ chồng và từ tháng 11/ 2024 đến nay hai người ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy anh B và chị H yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thỏa thuận anh Báo chịu toàn bộ lệ phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H.

-*Về con chung*: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H không có con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ*: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0032540 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội nay là Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Kiều Văn Thành